

Số: 281.1/QC-ĐGVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2023

QUY CHẾ CUỘC ĐÁU GIÁ

Tài sản đấu giá:

01 xe ô tô con Chevrolet Spark đã qua sử dụng 05 chỗ; Năm sản xuất: 2017; BKS: 20A-222.93; Số loại: Spark; Số máy: 0596HLSX0112; Số khung: 48DJHH944847; theo GCN đăng ký xe số: 030370 do Phòng CSGT - Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 22/06/2017 cho ông Liễu Văn Dương.

- *Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;*

- *Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2017;*

- *Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 281/2023/HĐĐG ngày 10/01/2023 và Phụ lục 01 ngày 01/03/2023 giữa Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam và Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam;*

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản trên, bao gồm các điều khoản, cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: TÀI SẢN BÁN ĐÁU GIÁ

1. Tên tài sản: 01 xe ô tô con Chevrolet Spark đã qua sử dụng 05 chỗ; Năm sản xuất: 2017; BKS: 20A-222.93; Số loại: Spark; Số máy: 0596HLSX0112; Số khung: 48DJHH944847; theo GCN đăng ký xe số: 030370 do Phòng CSGT - Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 22/06/2017 cho ông Liễu Văn Dương.

1.2. Giá khởi điểm: 139.050.000 đồng (Không chịu thuế GTGT).

(*Bằng chữ: Một trăm ba mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*)

* *Giá trên chưa bao gồm thuế, phí, chi phí khác. Người trúng đấu giá tự chịu các loại thuế, phí và chi phí khác liên quan đến chuyển quyền, sở hữu của tài sản theo qui định của pháp luật.*

1.3. Nguồn gốc, tình trạng hồ sơ pháp lý của tài sản:

Là tài sản bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho khoản vay của ông Liễu Văn Dương cùng vợ là bà Bùi Thị Dung được cầm cố/thế chấp cho PVcomBank theo Hợp đồng thế chấp ô tô số: 206/2017/HĐBD/PVB-HN ký ngày 26/06/2017.

- Hợp đồng cho vay số 206/2017/HĐTD/PVB-HN ký ngày 26/06/2017 giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – CN Hà Nội với ông Liễu Văn Dương và bà Bùi Thị Dung;

- Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 206/2017/HĐBD/PVB-HN ký ngày 26/06/2017 ký giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – CN Hà Nội với ông Liễu Văn Dương và bà Bùi Thị Dung;

- Quyết định số 9845/QĐ-PVB ngày 08/06/2021 của Giám đốc Khối Quản lý & Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam về việc thu giữ tài sản bảo đảm;
- Biên bản thu hồi/tiếp nhận tài sản bảo đảm ngày 14 tháng 09 năm 2022;
- Quyết định về việc bán đấu tài sản số 22257/QĐ-PVB ngày 11/11/2022 của Giám đốc Khối Quản lý & Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam;
- Chứng thư thẩm định giá số 1310/2022/VNV-CTTĐG ngày 13 tháng 10 năm 2022.
- Các hồ sơ pháp lý khác (nếu có)

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

2.1. Những người được phép đăng ký tham gia đấu giá

- Khách hàng đăng ký tham gia tại cuộc đấu giá phải là các doanh nghiệp hoặc cá nhân có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Khách hàng có thể ủy quyền cho người khác có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản.

- Trường hợp, có hai doanh nghiệp trở lên cùng thuộc một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, Công ty mẹ và Công ty con, doanh nghiệp liên danh/liên kết/ hợp tác theo đúng quy định của pháp luật với một doanh nghiệp khác thì chỉ được một doanh nghiệp đại diện cho liên danh/liên kết tham gia đấu giá.

2.2. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quyết định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

ĐIỀU 3: CHUẨN BỊ HỒ SƠ, NỘP HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải chuẩn bị hồ sơ gồm có:

- Đơn đăng ký đấu giá (01 bản, theo mẫu có đóng dấu do Công ty phát hành);
- Chứng từ chuyển khoản tiền đặt trước;

- Giấy đăng ký kinh doanh và CCCD/CMND của người đại diện theo pháp luật (*đối với tổ chức, đơn vị kinh doanh, mỗi loại 02 bản chứng thực*)
- Chứng minh nhân dân/CCCD (*02 bản chứng thực, nếu khách hàng trực tiếp đăng ký đấu giá là cá nhân*);
- Giấy ủy quyền (*nếu người đăng ký đấu giá hoặc người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp không trực tiếp tham gia đấu giá*);

Lưu ý: - Khách hàng tự chuẩn bị đầy đủ mọi giấy tờ theo quy định tại Điều 3 Quy chế này khi mua hồ sơ tham gia và nộp hồ sơ tham gia đấu giá;

- Các loại giấy tờ cung cấp phải là bản sao chứng thực trong vòng 06 tháng (tính đến thời điểm nộp hồ sơ);

- Khi đi xem tài sản khách hàng phải mang theo giấy tờ tùy thân, Người có tài sản sẽ tổ chức cho các khách hàng xem tài sản theo danh sách do Công ty đấu giá cung cấp.

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá hoặc tự làm cam kết về việc không có nhu cầu xem hiện trạng tài sản hoặc mặc nhiên được hiểu khi nộp đơn tham gia đấu giá là đã chấp nhận danh mục tài sản như mô tả tại hồ sơ đấu giá tài sản.

Công ty đấu giá hợp danh Đầu giá Việt Nam không có bất kỳ thỏa thuận nào với khách hàng về việc chấp thuận trong trường hợp khách hàng nộp bổ sung hồ sơ và chuyển khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá sau thời điểm hết hạn theo Thông báo đã phát hành công khai.

Hồ sơ tham gia đấu giá nếu thiếu một trong các tài liệu theo Điều 3 Quy chế này và/hoặc hồ sơ là các giấy tờ sử dụng chữ ký và con dấu không đúng theo quy định pháp luật hiện hành, mặc nhiên bị coi là không hợp lệ để tham gia đấu giá. Việc vi phạm sẽ bị xử lý theo khoản 5 Điều 9 và khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016.

Đối với các khách hàng đã nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá nhưng không nộp hồ sơ hoặc nộp hồ sơ không đúng/đủ theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá, Công ty ĐGHD Đầu giá Việt Nam sẽ giải quyết trả lại khoản tiền này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày khách hàng có đơn đề nghị hoàn trả lại số tiền đã nộp.

ĐIỀU 4: ĐĂNG KÝ VÀ RÚT LẠI ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

4.1. Đăng ký tham gia đấu giá

Khách hàng có nhu cầu đấu giá phải đăng ký và nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tiếp tại trụ sở Công ty - Địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, phường Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội., hạn cuối đến 16h00 ngày 17/03/2023 (*trừ ngày nghỉ*).

4.2. Rút lại đăng ký tham gia đấu giá

- Trường hợp khách hàng đã đăng ký tham gia đấu giá, nộp đủ hồ sơ, nộp phí tham gia và tiền đặt trước, nếu sau đó khách hàng muốn rút lại việc tham gia đấu giá thì phải thông báo

chậm nhất vào ngày hạn cuối nộp hồ sơ tham gia đấu giá. (*Phiếu trả giá đã được bỏ vào hòm phiếu thì không được rút lại phiếu trả giá với bất kỳ lý do nào, việc rút lại phiếu trả giá sẽ bị tịch thu khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá*). Khách hàng rút lại đăng ký tham gia đấu giá chỉ được nhận lại khoản tiền đặt trước và nhận lại sau 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá. Tiền phí hồ sơ tham gia chỉ được nhận lại trong trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức.

- Mọi trường hợp thông báo rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá chậm theo thời hạn quy định nêu trên, thì việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá không được chấp nhận, khách hàng vẫn phải tham gia cuộc đấu giá.

ĐIỀU 5: ĐỊA ĐIỂM XEM VÀ GIAO NHẬN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Tại Bãi xe do PVcomBank thuê để lưu giữ bảo vệ tài sản tại Quận Long Biên, TP. Hà Nội.

ĐIỀU 6: TIỀN ĐẶT TRƯỚC VÀ XỬ LÝ KHOẢN TIỀN ĐẶT TRƯỚC

6.1. Tiền đặt trước

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá, số tiền là **27.800.000 đồng** (*hai mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng*) theo địa chỉ:

Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam:

Số tài khoản: 118002711832, mở tại: Vietinbank CN TP Hà Nội

Nội dung: Tên khách hàng....nộp tiền đặt trước tài sản của PVcomBank

Lưu ý: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam chỉ thu tiền mặt trong trường hợp khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá có giá trị dưới 5.000.000 đồng (Theo quy định tại Khoản 1 Điều 39 Luật đấu giá tài sản).

6.2. Xử lý khoản tiền đặt trước

- Những khách hàng không mua được tài sản, không vi phạm quy chế đấu giá bao gồm cả khách hàng rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá đúng thời hạn quy định, được nhận lại 100% số tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận. (*Theo quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật đấu giá tài sản*)

- Mọi khoản phí, chi phí (nếu có) liên quan đến việc **nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước** do khách hàng chịu trách nhiệm chi trả, mức phí chuyển tiền theo quy định của các Tổ chức tín dụng/Ngân hàng.

- Kể từ thời điểm kết thúc cuộc đấu giá thành, biên bản đấu giá được lập, khoản tiền đặt trước của Người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam sẽ chuyển trả khoản tiền này cho Người trúng đấu giá trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Người có tài sản bán đấu giá thông báo đã nhận được đủ tiền bán được tài sản và/hoặc sau khi Người trúng đấu giá đã hoàn thành xong các nghĩa vụ thanh toán đủ toàn bộ 100% số tiền trúng đấu giá cho Người có tài sản bán đấu giá;

*** Khoản tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá vi phạm Quy chế cuộc đấu giá sẽ thuộc về Người có tài sản bán đấu giá trong các trường hợp:**

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng (*các trường hợp bất khả kháng được áp dụng theo quy định tại Luật dân sự 2015*);

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm các quy định: (1) *Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá;* (2) *Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;* (3) *Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;* (4) *Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;* (5) *Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.* (Khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản 2016)

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định (Khoản 3 Điều 44 Luật đấu giá tài sản)

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận trước khi Đầu giá viên công bố người trúng đấu giá; (Điều 50 Luật đấu giá tài sản)

d) Từ chối kết quả trúng đấu giá sau khi Đầu giá viên đã công bố người trúng đấu giá; (Điều 51 Luật đấu giá tài sản)

ĐIỀU 7: NỘI QUY CUỘC ĐẤU GIÁ, PHƯƠNG THỨC, HÌNH THỨC, BƯỚC GIÁ ĐẤU GIÁ

7.1. Nội quy cuộc đấu giá

- Người đủ điều kiện tham gia đấu giá phải có mặt tại phòng tổ chức đấu giá đúng ngày, giờ theo Thông báo đã quy định.

- Tại cuộc đấu giá, chỉ có người đăng ký tham gia đấu giá hoặc đại diện hợp pháp của người đó mới được vào phòng tổ chức đấu giá và có quyền trả giá. Đối với tổ chức có tên trong danh sách đăng ký tham gia đấu giá chỉ được cử 01 (một) đại diện tham gia đấu giá. Trường hợp ủy quyền, phải có Giấy ủy quyền (*01 bản gốc*) và 01 bản CCCD/CMND của người được ủy quyền tham gia cuộc đấu giá nếu không phải là người đã thực hiện mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá không sử dụng chất kích thích trước khi đến tham gia cuộc đấu giá, không mang vũ khí, chất cháy, chất nổ đến khu vực tổ chức đấu giá. Ngồi đúng vị trí đã được hướng dẫn, không đi lại trong phòng đấu giá, không tự ý rời khỏi phòng đấu giá khi chưa có sự đồng ý của đấu giá viên.

- Người tham gia đấu giá không sử dụng điện thoại hoặc bất kỳ phương tiện truyền thông nào khác để trao đổi với tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá khác trong khi trả giá, nếu phát hiện có hành vi gian dối, phá rối, cản trở cuộc bán đấu giá hoặc liên kết thông đồng dìm giá thì bị truất quyền tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá gây rối trật tự, quậy phá làm mất an ninh phòng đấu giá, đấu giá viên sẽ truất quyền tham gia đấu giá và yêu cầu Cơ quan Công an xử lý hành vi gây rối trật tự nơi công cộng theo quy định pháp luật hiện hành.

7.2. Phương thức đấu giá

Cuộc đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên.

7.3. Hình thức đấu giá

Cuộc đấu giá được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp tại cuộc đấu giá.

7.4. Bước giá đấu giá

Bước giá đấu giá được quy định cụ thể là: **1.000.000 đồng (Một triệu đồng)**

Công thức trả giá: Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là các số tự nhiên: 1,2,3,4,5...), trường hợp khách hàng trả sai bước giá sẽ được đấu giá viên mặc nhiên làm tròn lên cho tròn bước giá kế tiếp theo đúng quy định về bước giá.

ĐIỀU 8: TRÌNH TỰ MỞ CUỘC ĐẤU GIÁ, CÁCH THỨC, THỜI GIAN TRẢ GIÁ, NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ, GIÁ TRÚNG ĐẤU GIÁ DIỄN BIẾN CUỘC ĐẤU GIÁ VÀ KẾT QUẢ CUỘC ĐẤU GIÁ.

8.1. Mở đầu cuộc đấu giá, Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá:

- Giới thiệu bản thân, người giúp việc;
- Công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá hợp lệ;
 - Phổ biến Quy chế cuộc đấu giá; - Giới thiệu tài sản đấu giá;
 - Nhắc lại mức giá khởi điểm, bước giá đấu giá;
 - Giải đáp thắc mắc của người tham gia đấu giá; phát phiếu trả giá;

8.2. Cách thức, thời gian trả giá:

- Khách hàng được cung cấp phiếu trả giá có đóng dấu của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam làm phương tiện trả giá. Khách hàng có tổng thời gian không quá 10 phút để thực hiện việc ghi phiếu trả giá và bỏ phiếu vào hòm phiếu.

- Các khách hàng nộp hồ sơ tham gia đấu giá được coi là đã chấp nhận mức giá khởi điểm đưa ra đấu giá và được trả giá bằng giá khởi điểm. Trường hợp trả cao hơn mức giá khởi điểm phải áp dụng theo bước giá quy định là: **1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/ 01 bước giá**, không hạn chế số bước giá tối đa.

- Khách hàng trực tiếp bỏ phiếu trả giá của đơn vị mình vào hòm phiếu, không nhờ các khách hàng khác bỏ phiếu hộ, trường hợp bỏ phiếu hộ dẫn đến thất lạc phiếu trả giá, khách hàng phải tự chịu trách nhiệm về việc này.

- Trường hợp khách hàng ghi sai phiếu trả giá phải thông báo kịp thời để được đổi phiếu trả giá mới. Khi Phiếu trả giá đã được bỏ vào hòm phiếu thì khách hàng không được rút lại Phiếu trả giá với bất kỳ lý do nào. (*Các trường hợp đổi phiếu chỉ được chấp nhận khi khách hàng chưa bỏ phiếu trả giá vào hòm phiếu và thời gian trả giá vẫn còn hiệu lực*)

8.3. Nguyên tắc xác định người trúng đấu giá, giá trúng đấu giá

- *Người trúng đấu giá, giá trúng đấu giá phải thỏa mãn các điều kiện sau:*

- + Phiếu trả giá có đóng dấu của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam;
- + Phiếu trả giá nộp đúng thời gian theo quy định;
- + Phiếu trả giá có mức giá trả cao nhất trong phiên đấu giá hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có khách hàng trả cao hơn giá khởi điểm. Trường hợp, giá trả bằng chữ và bằng số trên phiếu trả giá có sự sai lệch thì Đấu giá viên sẽ căn cứ vào mức giá trả bằng chữ để xác định. Khách hàng có thể chỉ ghi giá trả bằng số hoặc chỉ ghi giá trả bằng chữ vẫn được coi là hợp lệ với điều kiện giá trả phải rõ nghĩa, ghi đúng theo nguyên tắc ghi giá bằng số hoặc viết bằng chữ.

8.4. Diễn biến cuộc đấu giá

- Sau khi kết thúc thời gian bỏ phiếu trả giá vào hộp phiếu, đấu giá viên tiến hành công bố từng phiếu trả giá của các khách hàng tham gia và công bố mức giá trả cao nhất, không công bố tên khách hàng đang có mức giá trả cao và đề nghị thư ký phát phiếu trả giá cho các khách hàng nào có nhu cầu đấu giá tiếp. Mức giá khởi điểm để đấu giá tiếp là mức giá trả cao nhất của vòng đấu liền kề trước đó, trường hợp tại vòng đấu liền kề trước đó không có khách hàng nào trả cao hơn giá khởi điểm thì giá khởi điểm cho vòng đấu tiếp theo là mức giá trả của vòng đấu trước liền kề cộng thêm một bước giá.

- Tại bất kỳ vòng đấu nào, nếu khách hàng không có nhu cầu tham gia trả giá tiếp, khách hàng phải viết rõ vào phiếu trả giá tại vòng đấu đó là “**không tiếp tục trả giá**”. Cuộc đấu giá kết thúc khi không còn khách hàng nào tham gia trả giá.

- Trường hợp, không có người trả giá cao hơn hoặc những người đang có mức giá trả cao nhất và bằng nhau không đồng ý đấu giá tiếp, Đấu giá viên sẽ tổ chức bốc thăm để chọn ra người rút được thăm trúng đấu giá là người mua được tài sản đấu giá hoặc công bố người có mức giá trả cao nhất là người trúng đấu giá.

- Trường hợp, khi Đấu giá viên đã công bố người trúng đấu giá mà người này từ chối kết quả trúng đấu giá ngay tại cuộc đấu giá, thì tài sản được xét bán cho người có mức giá trả giá liền kề, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng mức giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người có giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Trường hợp từ chối mua nêu trên mà có từ hai người trở lên cùng trả giá liền kề, đáp ứng đủ điều kiện được chọn là người mua được tài sản đấu giá thì tài sản được bán cho một trong hai người trả giá liền kề đó, sau khi Đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người mua được tài sản bán đấu giá.

- Trường hợp, giá liền kề cộng với tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá đó coi như không thành.

8.5. Kết thúc cuộc đấu giá:

- Biên bản đấu giá được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của Đầu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

- Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm ký Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá thành. Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá được ký giữa 03 bên gồm: Bên có tài sản bán đấu giá, Bên bán đấu giá tài sản và người trúng đấu giá (*Theo quy định tại Điều 46 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14*)

ĐIỀU 9: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ

9.1. Phương thức thanh toán:

Tiền mặt

Chuyển khoản

9.2. Thời gian, địa điểm thanh toán:

Khách hàng trúng đấu giá thanh toán đủ 100% số tiền mua được tài sản (*đã trừ khoản tiền đặt trước*) vào tài khoản của PVcomBank trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá có hiệu lực, theo địa chỉ:

- Tên tài khoản: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam
- Tên tài khoản: VND1757400010001, mở tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam

ĐIỀU 10: PHƯƠNG THỨC, THỜI GIAN GIAO NHẬN TÀI SẢN

10.1. Thời gian bàn giao tài sản:

- Trong vòng **10 ngày** làm việc kể từ ngày PVcomBank nhận đủ tiền bán tài sản, PVcomBank có trách nhiệm bàn giao trực tiếp tài sản, hồ sơ liên quan cho khách hàng trúng đấu giá.

10.2. Phương thức bàn giao tài sản:

- Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam sẽ trực tiếp bàn giao tài sản cùng toàn bộ giấy tờ pháp lý cho người trúng đấu giá. Từ thời điểm người mua nhận đủ tài sản, người mua có trách nhiệm chịu mọi chi phí liên quan đến việc bảo quản tài sản, bốc xếp, vận chuyển và xử lý tài sản ra khỏi địa điểm để tài sản, chi phí này không nằm trong giá bán tài sản.

- Việc bàn giao tài sản phải được lập thành văn bản và kể từ thời điểm này người trúng đấu giá có trách nhiệm bảo quản tài sản và thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước để đăng ký chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản.

- Trường hợp, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam bàn giao tài sản không đúng so với danh mục đã cung cấp (hoặc giao tài sản chậm so với thời gian đã quy định) cho người trúng đấu giá thì phải chịu trách nhiệm trực tiếp với người mua được tài sản, thỏa thuận bồi thường (nếu có) cho người mua được tài sản theo quy định pháp luật hiện hành.

- Tiền thuê kho bãi (nếu có) đến ngày bàn giao tài sản do Bên có tài sản bán đấu giá thanh toán; từ ngày bàn giao tài sản đến khi người mua chuyển đi do Bên mua chịu.

- Lệ phí để chuyển quyền, chi phí làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng, các loại thuế và lệ phí khác (nếu có) mà pháp luật quy định người mua có trách nhiệm phải nộp thì do người mua chịu.

ĐIỀU 11: QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN CỦA BÊN MUA

- Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là văn bản có giá trị xác nhận việc mua bán và làm căn cứ xác định quyền sở hữu tài sản của Bên mua tài sản.

- Bên mua tài sản có trách nhiệm chuyển quyền sở hữu tài sản bán đấu giá. Bên có tài sản bán đấu giá có trách nhiệm cung cấp hóa đơn tài chính, các giấy tờ pháp lý, tài liệu liên quan đến tài sản bán đấu giá cho người mua được tài sản.

- Các quyền và nghĩa vụ khác của Bên mua và Bên có tài sản bán đấu giá được thực hiện theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo các quy định pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 12: TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN

Tài sản được bán trên cơ sở thực tế mà khách hàng đã được xem xét kỹ hiện trạng tài sản do Công ty phối hợp với Bên có tài sản bán đấu giá tổ chức cho khách hàng xem trước khi khách hàng đăng ký tham gia đấu giá. Vì vậy, Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam và Bên có tài sản bán đấu giá chỉ chịu trách nhiệm bàn giao tài sản theo đúng hiện trạng mà khách hàng đã được kiểm tra và xác nhận đã xem xét kỹ tài sản tại đơn đăng ký tham gia đấu giá.

ĐIỀU 13: CHỊU RỦI RO

Bên có tài sản bán đấu giá chịu rủi ro đối với tài sản bán đấu giá không phải đăng ký quyền sở hữu cho đến khi tài sản được giao cho người mua. Bên mua chịu rủi ro đối với tài sản bán đấu giá kể từ khi nhận tài sản.

Đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu thì Bên có tài sản bán đấu giá chịu rủi ro cho đến khi hoàn thành thủ tục đăng ký quyền sở hữu cho Bên mua. Bên mua chịu rủi ro kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục đăng ký, kể cả khi Bên mua chưa nhận tài sản.

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam không chịu trách nhiệm về bất kỳ các rủi ro nào xảy ra đối với số lượng, khối lượng, chất lượng của tài sản bán đấu giá.

ĐIỀU 14: XỬ LÝ VI PHẠM

- Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (Điều 70 Luật đấu giá tài sản).

- Người có tài sản đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 9, khoản 2 Điều 47 Luật đấu giá tài sản hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử

phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (*Điều 71 Luật đấu giá tài sản*).

ĐIỀU 15: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Bên có tài sản bán đấu giá, Tổ chức đấu giá tài sản và các khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại bản Quy chế này và các quy định pháp luật khác liên quan.

Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, trong trường hợp bản Quy chế này không quy định, tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định pháp luật khác liên quan.

CÔNG TY DGDHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Giang